

Số: 848 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 15 tháng 04 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung;  
danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực lưu thông hàng hoá  
trong nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của  
Sở Công Thương

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 98/TTr-SCT ngày 14 tháng 4 năm 2025.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực lưu thông hàng hoá trong nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương, như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung 08 danh mục thủ tục hành chính tại số thứ tự từ 02-09 mục II, tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày

22/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính mới; sửa đổi, bổ sung một số danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thay thế (*lĩnh vực Điện lực; Lưu thông hàng hoá trong nước*) thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Công Thương.

2. Bãi bỏ 01 danh mục thủ tục hành chính tại số thứ tự 01 mục II, tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

*(Có phụ lục I, II kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/5/2025.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC (N.03b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hồng minh**



### Phụ lục I

## DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

được ban hành kèm theo Quyết định số 848 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 04 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, Lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
1	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương 2.000666	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau: <ul style="list-style-type: none"><li>- Trực tiếp;</li><li>- Qua dịch vụ bưu chính;</li><li>- Dịch vụ công trực tuyến.</li></ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;</li><li>- Thông tư số 18/2025/TT- BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu;</li><li>- Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li></ul>

2	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương 2.000664	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính;  - Dịch vụ công trực tuyến.	Không	<p>- Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;</p> <p>- Thông tư số 18/2025/TT- BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu;</p> <p>- Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</p>
3	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu 2.000673	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những	Thành phố: 1.200.000 đồng/giấy phép;  Các huyện còn lại: 600.000 đồng/giấy phép	<p>- Thông tư số 18/2025/TT- BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu;</p> <p>- Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương</p>

			công tinh	cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.		<i>về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</i>
4	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu  2.000669	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tinh	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	Không	- <i>Thông tư số 18/2025/TT- BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu;</i>  - <i>Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</i>
5	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả	Không	- <i>Thông tư số 18/2025/TT- BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu;</i>

	2.000672		Phục vụ hành chính công tình	giải quyết) trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.		- Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
6	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu  2.000648	14 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tình	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau: - Trực tiếp; - Qua dịch vụ bưu chính; - Dịch vụ công trực tuyến.	- Thành phố: 1.200.000 đồng/giấy phép; - Các huyện còn lại: 600.000 đồng/giấy phép	- Thông tư số 18/2025/TT- BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu; - Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
7	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ	14 ngày làm việc tính từ ngày nhận	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính	Không	- Thông tư số 18/2025/TT- BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh

	xăng dầu 2.000645	đủ hồ sơ hợp lệ	Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	(bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính;  - Dịch vụ công trực tuyến.		<i>doanh xăng dầu;</i>  <i>- Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</i>
8	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu 2.000647	10 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả nhận kết quả giải quyết) trong những cách thức sau:  - Trực tiếp;  - Qua dịch vụ bưu chính;  - Dịch vụ công trực tuyến.	Không	<i>- Thông tư số 18/2025/TT- BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu;</i>  <i>- Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương</i>

( Ghi chú: Phần in nghiêng là phần sửa đổi, bổ sung)

## Phụ lục II

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
NHÀ NƯỚC CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

được ban hành kèm theo Quyết định số 848 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 04 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)



STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
1	2.000674.000.00.00.H52	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;</li> <li>- Thông tư số 18/2025/TT- BCT ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu;</li> <li>- Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.</li> </ul>